

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á
VIETNAM ASIA JOINT STOCK
COMMERCIAL BANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: .65.../CBTT-VAB/2025
No.: .65.../CBTT-VAB/2025

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2025
Hanoi, January 8th 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: Ngân hàng TMCP Việt Á/*Vietnam Asia Joint Stock Commercial Bank*

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/*Stock code/ Broker code*: VAB

- Địa chỉ/*Address*: Tầng 4-5, Tòa nhà Samsora, 105 Chu Văn An, Phường Yên Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội/*4th & 5th Floor, Samsora Building, 105 Chu Van An Street, Yet Kieu Ward, Ha Dong District, Ha Noi city*

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 02439.333.636

Fax: 02439.336.426

- E-mail: hcqt@vietabank.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Việt Á đã ban hành Thông báo số 03/2025/TB-HĐQT v/v Ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến để bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028. Thông tin chi tiết của Thông báo và các phụ lục kèm theo nằm trong tài liệu đính kèm./

On January 8th, 2025, the Board of Directors of Viet A Commercial Joint Stock Bank published Notice No. 03/2025/TB-HĐQT on Candidacy and Nomination of Candidates to elect additional Board Members for the 2023-2028 term. The enclosed document contains detailed information on the Notice and its related appendices.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/01/2025 tại đường dẫn www.vietabank.com.vn /*This information was published on the company's website on 08/01/2025, as in the link www.vietabank.com.vn*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Thông báo số 03/2025/TB-HĐQT ngày 08/01/2025 v/v Ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến để bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 và Phụ lục kèm theo/Notice No. 03/2025/TB-HĐQT dated January 8th, 2025 on Candidacy and Nomination of Candidates to elect additional Board Members for the 2023-2028 term and attached Appendix

Đại diện tổ chức/Organization representative
Người UQ CBTT/Person authorized to disclose information



NGUYỄN HỒNG HẢI

Số: 03 /2025/TB-HĐQT

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc: Ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến để bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028

Kính gửi: Quý Cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á

- Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (gọi chung là Luật các TCTD) và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 Hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của NHTM, TCTD phi ngân hàng và Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 sửa đổi Thông tư 22/2018/TT-NHNN hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Việt Á (VAB);
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Việt Á ban hành kèm theo Quyết định số 106/2024/QĐ-HĐQT ngày 10/5/2024;
- Căn cứ Quy chế Quản trị nội bộ Ngân hàng TMCP Việt Á ban hành kèm theo Quyết định số 105/2024/QĐ-HĐQT ngày 10/5/2024;
- Căn cứ Nghị quyết số 287/2024/NQ-HĐQT ngày 19/12/2024 của Hội đồng Quản trị VAB v/v “Thông báo cổ đông thực hiện quyền ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến để bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028”.
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT ngày 08/01/2025 của Hội đồng Quản trị VAB v/v “Thông qua số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 dự kiến được bầu bổ sung và tài liệu thông báo cổ đông thực hiện quyền ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến”.
- Căn cứ tình hình thực tế,

Nhằm hướng tới hoàn thiện và bảo đảm tuân thủ quy định Luật các Tổ chức tín dụng (“Luật các TCTD”) số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 đồng thời để tăng cường công tác quản trị phù hợp với định hướng phát triển của ngân hàng trong thời gian tới, Hội đồng Quản trị VAB xin trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc VAB tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:

1. Số lượng thành viên HĐQT dự kiến được bầu bổ sung tại Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2025 của VAB như sau:

- a. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 bầu bổ sung dự kiến: 02 (hai) thành viên, trong đó có 01 (một) thành viên độc lập của HĐQT.

- b. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung: thời gian còn lại của nhiệm kỳ HĐQT 2023-2028.
- c. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028: 07 (bảy) thành viên, trong đó có 02 (hai) thành viên độc lập của HĐQT.
- d. Số lượng thành viên HĐQT chính thức sẽ được ĐHĐCĐ quyết định tại phiên họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025.

2. Quyền ứng cử, đề cử và nguyên tắc đề cử, ứng cử.

- a. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông (theo Danh sách người sở hữu chứng khoán ngày 02/01/2025) sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền tự ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên vào danh sách ứng cử viên bầu bổ sung chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028, nếu xét thấy các ứng cử viên đảm bảo các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VAB.
- b. Các Cổ đông tự ứng cử/ đề cử hoặc Cổ đông hợp thành nhóm Cổ đông đề cử ứng cử viên vào danh sách ứng cử viên bầu bổ sung chức danh thành viên HĐQT. Căn cứ số lượng thành viên HĐQT dự kiến bầu, Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông được quyền đề cử, ứng cử một hoặc một số ứng cử viên theo nguyên tắc sau:

Tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết của Cổ đông, nhóm Cổ đông (%/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết)	Số lượng ứng cử viên tương ứng được đề cử, ứng cử để bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028
Từ 05% đến dưới 10%	Tối đa 01 ứng cử viên
Từ 10% đến dưới 30%	Tối đa 02 ứng cử viên
Từ 30% đến dưới 40%	Tối đa 03 ứng cử viên
Từ 40% đến dưới 50%	Tối đa 04 ứng cử viên
Từ 50% đến dưới 60%	Tối đa 05 ứng cử viên
Từ 60% đến dưới 70%	Tối đa 06 ứng cử viên
Từ 70% đến dưới 80%	Tối đa 07 ứng cử viên
Từ 80% đến dưới 90%	Tối đa 08 ứng cử viên

- c. Trên cơ sở danh sách đề cử, ứng cử của các Cổ đông đối với các chức danh này, HĐQT thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn; lập Danh sách ứng cử viên đối với các chức danh dự kiến bầu và gửi Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp các Cổ đông không đề cử đủ số lượng ứng cử viên đối với thành viên HĐQT (bao gồm cả thành viên độc lập của HĐQT) hoặc các ứng cử viên không đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT đương nhiệm giới thiệu, đề cử theo quy định của pháp luật và quy định của VAB.
- d. Theo quy định của pháp luật, danh sách nhân sự dự kiến được bầu bổ sung làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn

bản trước khi tiến hành bầu tại phiên họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên VAB năm 2025 dự kiến tổ chức vào tháng 04/2025, và luôn đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VAB trong suốt thời gian đảm nhận chức vụ.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử viên trở thành thành viên HĐQT.

- a. Ứng cử viên được đề cử, ứng cử phải đạt các tiêu chuẩn và điều kiện được nêu chi tiết tại **Phụ lục** đính kèm Thông báo này.
- b. Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện phần vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia HĐQT nhưng không được vượt quá 02 thành viên HĐQT của VAB, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước, bên nhận chuyển giao bắt buộc (nhưng phải đảm bảo theo nguyên tắc tại mục 2.b nêu trên).
- c. Các ứng cử viên được đề cử, ứng cử thành viên HĐQT phải đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo đúng và đầy đủ các quy định tại Điều 48 Luật các TCTD, Điều 165 Luật doanh nghiệp, Điều 274, 277 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP Hướng dẫn Luật Chứng khoán và các quy định khác có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn việc bảo đảm thực hiện quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT một cách trung thực, cẩn trọng, không xung đột hoặc có khả năng dẫn đến xung đột lợi ích với VAB.

4. Hồ sơ đề cử, ứng cử vào Thành viên HĐQT bao gồm:

- 4.1. *Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT do cổ đông, nhóm cổ đông đề cử, ứng cử:* 03 bản chính (theo mẫu tại: <https://vietabank.com.vn/nha-dau-tu/thong-bao-thong-tin.html>).
- 4.2. *Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên:* 03 bản chính có chứng thực chữ ký (theo mẫu tại **Phụ lục 01** được ban hành kèm **Thông tư số 10/2024/TT-NHNN** ngày 28/6/2024, đăng tại <https://vietabank.com.vn/nha-dau-tu/thong-bao-thong-tin.html>).
- 4.3. *Giấy tờ tùy thân còn thời hạn:* bao gồm Thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước, hoặc Hộ chiếu (đối với người không có quốc tịch Việt Nam) của ứng cử viên: 03 bản sao y chứng thực trong thời hạn 06 tháng.
- 4.4. *Phiếu lý lịch tư pháp của ứng cử viên:* 02 bản chính.
 - a. Đối với ứng cử viên có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp, trong đó phải có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích (bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa) và thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (Phiếu lý lịch tư pháp – mẫu số 2);
 - b. Đối với ứng cử viên không có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương (có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp theo quy định. Trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã thì cổ đông, nhóm cổ đông, HĐQT, Ban kiểm soát (“BKS”) đề cử nhân sự dự kiến phải

có văn bản giải trình về việc không có cơ quan có thẩm quyền của nước cấp lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương cung cấp thông tin này và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc nhân sự dự kiến không thuộc các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ theo quy định tại Luật các TCTD;

c. Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm TCTD nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự không quá 06 tháng.

4.5. *Bảng kê khai người có liên quan của ứng cử viên*: 03 bản chính có chứng thực chữ ký (theo mẫu tại Phụ lục 02 đính kèm Thông tư số 10/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 – đăng tại <https://vietabank.com.vn/nha-dau-tu/thong-bao-thong-tin.html>).

4.6. *Các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn của ứng cử viên*: 03 bản sao y có chứng thực thời hạn tối đa 06 tháng/ 01 văn bằng, chứng chỉ theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Thông tư 22/2018/TT-NHNN.

Lưu ý: Văn bằng, chứng chỉ của người có quốc tịch Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định của pháp luật hiện hành.

4.7. Các tài liệu chứng minh ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện đối với chức danh thành viên HĐQT theo quy định tại Luật các TCTD, cụ thể:

a. Đối với điều kiện “*có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng*”:

- Nội dung Điều lệ của tổ chức tín dụng quy định về người quản lý, điều hành;
- Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức tín dụng nơi ứng cử viên đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ (trong đó có nội dung xác nhận ứng cử viên là người quản lý, người điều hành) của ứng cử viên hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại tổ chức tín dụng của ứng cử viên.

b. Đối với điều kiện “*có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng*”:

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoặc xác nhận hoặc đăng ký hoạt động của doanh nghiệp;
- Nội dung Điều lệ của doanh nghiệp quy định về người quản lý hoặc quy định nội bộ của doanh nghiệp trường hợp nội dung Điều lệ không quy định về người quản lý;
- Bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập của doanh nghiệp nơi ứng cử viên đã hoặc đang là người quản lý (áp dụng đối với trường hợp là doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng);
- Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi ứng cử viên đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ (trong đó có nội dung xác nhận ứng cử viên

là người quản lý) và thời gian đảm nhiệm chức vụ của ứng cử viên hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại đơn vị của ứng cử viên.

c. Đối với điều kiện “*có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán*”:

- Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi ứng cử viên đã hoặc đang làm việc xác nhận ứng cử viên làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và thời gian ứng cử viên làm việc tại các bộ phận này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của ứng cử viên tại bộ phận này.

d. Đối với điều kiện “*có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài*”:

- Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi ứng cử viên đã hoặc đang làm việc xác nhận ứng cử viên làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và thời gian ứng cử viên làm việc tại bộ phận nghiệp vụ này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của ứng cử viên tại bộ phận này.

4.8. Đối với ứng cử viên thuộc trường hợp ngoại lệ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 42, điểm đ, e khoản 2 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng:

- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cử ứng cử viên làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng; cử, chỉ định, bổ nhiệm ứng cử viên tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát tổ chức tín dụng hoặc tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ.

4.9. Tài liệu chứng minh việc đáp ứng “*có đạo đức nghề nghiệp*”:

- Nội dung đánh giá và cam kết của ứng cử viên về việc ứng cử viên đáp ứng “*có đạo đức nghề nghiệp*” quy định tại Điều 5a chi tiết Phụ lục số 01 Thông tư 10/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 (*đăng tại <https://vietabank.com.vn/nha-dau-tu/thong-bao-thong-tin.html>*);
- Văn bản đánh giá của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi ứng cử viên đã từng công tác theo mẫu tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư 10/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 (*đăng tại <https://vietabank.com.vn/nha-dau-tu/thong-bao-thong-tin.html>*).

Lưu ý nguyên tắc lập và gửi hồ sơ:

- Văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Trường hợp văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp, công chứng hoặc chứng nhận phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật về hợp pháp hóa lãnh sự) và dịch ra tiếng Việt;
- Các bản dịch từ tiếng nước ngoài ra tiếng Việt phải được công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký của người dịch theo quy định của pháp luật;

- Các bản sao hồ sơ, tài liệu của ứng cử viên phải là bản sao từ sổ gốc hoặc là bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật.
- Các văn bản do ứng cử viên tự lập phải được chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật.

5. Thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử.

5.1. Thời gian nhận hồ sơ.

Cổ đông/ nhóm Cổ đông đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến thành viên HĐQT phải gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (có đảm bảo). Hồ sơ của ứng cử viên theo quy định tại khoản 4 nêu trên gửi về trụ sở chính Ngân hàng TMCP Việt Á - Văn phòng HĐQT **chậm nhất 17h00 ngày 03/02/2025**. Các hồ sơ ứng cử, đề cử mà VAB nhận được sau thời gian này đều không hợp lệ.

5.2. Địa điểm nhận hồ sơ ứng cử, đề cử.

- Ngân hàng TMCP Việt Á - Văn phòng HĐQT.
- Địa chỉ: Tầng 05 Tòa nhà Samsora Premier, số 105 đường Chu Văn An, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội.

Mọi thắc mắc liên quan đến việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT VAB, Quý cổ đông vui lòng liên hệ Văn phòng HĐQT VAB – chị Vũ Thị Quỳnh (điện thoại: 024.39333636 - máy lẻ: 453, email: quynhvt@vietabank.com.vn) để được phản hồi, hướng dẫn và giải đáp chi tiết.

Quý cổ đông có thể tra cứu Thông báo này và các biểu mẫu kèm theo được đăng tại website của VAB: <https://vietabank.com.vn/nha-dau-tu/thong-bao-thong-tin.html>.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như “Kính gửi”;
- HĐQT, BKS “để biết”;
- Lưu VP.HĐQT; Phòng HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHƯƠNG THÀNH LONG

PHỤ LỤC

Tiêu chuẩn, điều kiện đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028

(Kèm Thông báo số 03/2025/TB-HDQT ngày 08/01/2025 của Hội đồng Quản trị VAB)

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Việt Á;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Ngân hàng TMCP Việt Á (VAB);

Tiêu chuẩn, điều kiện nhân sự dự kiến bầu bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị VAB nhiệm kỳ 2023-2028 được quy định như sau:

1. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng Quản trị VAB¹:

1.1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ bao gồm:

- Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;
- Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
- Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;
- Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng hoặc được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát tổ chức tín dụng theo yêu cầu nhiệm vụ;
- Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng;
- Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
- Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng Quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản

¹ Khoản 1 Điều 41 Luật các TCTD 2024; Khoản 1 Điều 55 Điều lệ.

lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;

- Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng Quản trị; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 47 của Luật các TCTD hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
- Người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng đó, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 69, điểm b khoản 1 Điều 73 và điểm a khoản 2 Điều 77 của Luật các TCTD;
- Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

1.2. Có đủ năng lực hành vi dân sự;

1.3. Có sức khỏe và hiểu biết pháp luật; Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;

1.4. Có trình độ từ đại học trở lên;

1.5. Có một trong các điều kiện sau đây: có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng; có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

2. Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại mục 1 này và các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây²:

- 2.1. Không phải là người đang làm việc cho VAB hoặc công ty con của VAB hoặc đã làm việc cho VAB hoặc công ty con của VAB trong 03 (Ba) năm liền kề trước đó;
- 2.2. Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của VAB ngoài những khoản thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị được hưởng theo quy định;
- 2.3. Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là Cổ đông lớn của VAB, Người quản lý hoặc kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát của VAB hoặc công ty con của VAB;
- 2.4. Không đại diện sở hữu cổ phần của VAB; không cùng với người có liên quan sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 01% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của VAB;
- 2.5. Không phải là Người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của VAB tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 (Năm) năm liền kề trước đó.

² Khoản 2 Điều 41 Luật các TCTD 2024; Khoản 2 Điều 55 Điều lệ.

3. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ³:

3.1. Thành viên Hội đồng Quản trị không phải là thành viên độc lập không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

- Người điều hành của VAB, trừ trường hợp là Tổng giám đốc;
- Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của VAB hoặc của công ty mẹ của VAB hoặc trường hợp thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt;
- Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác;
- Chủ tịch Hội đồng Quản trị không được đồng thời là người điều hành, thành viên Ban Kiểm soát của VAB và tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác.

3.2. Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị của VAB không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

- Người điều hành của VAB;
- Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên 02 doanh nghiệp khác;
- Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác;



³ Điều 43 Luật các TCTD; Điều 49.2 Điều lệ VAB